

# QUAN NIỆM VỀ GIÁO DỤC CỦA KRISHNAMURTI

## KRISHNAMURTI'S CONCEPT OF EDUCATION

<sup>1</sup>Nguyễn Văn Bùng, <sup>2</sup>Vũ Ngọc Lanh

<sup>1</sup>Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

<sup>2</sup>Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh

**Tóm tắt:** Giáo dục là lĩnh vực được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm. Vấn đề đặt ra là, làm thế nào để có một nền giáo dục đúng nghĩa, giúp con người phát triển toàn diện? Trong các bài viết trước, nhóm nghiên cứu đã phân tích quan niệm cơ bản về nhận thức của Jiddu Krishnamurti. Ở bài viết này, nhóm đi sâu phân tích quan niệm giáo dục của Jiddu Krishnamurti về các vấn đề: Thực trạng của giáo dục, chức năng của giáo dục, cuộc sống, học tập, vai trò của người thầy trong giáo dục. Jiddu Krishnamurti - một diễn giả, một triết gia tâm linh, qua cách tiếp cận vấn đề khác lạ của ông, ta sẽ có một cách nhìn đa chiều về vấn đề văn hóa giáo dục, nhằm góp phần ngày càng hoàn thiện nền giáo dục Việt Nam.

**Từ khóa:** Cuộc sống, học tập, giáo dục, đào tạo, chức năng của giáo dục, văn hóa giáo dục, Jiddu Krishnamurti.

**Mã phân loại:** 1

**Abstract:** Education is a problem that many researchers are interested in. The question is, how to have a proper education to help people develop comprehensively? In previous articles, we have analyzed Jiddu Krishnamurti's basic views on perception. In this article, we analyze in depth the concept of education of Jiddu Krishnamurti on issues as follows: the status of education, the function of education, living, learning, the role of the teacher in education. Jiddu Krishnamurti - a speaker, a spiritual philosopher, with his unusual approach to the problem, we hope that readers can refer to for a multi-dimensional perspective on education, culture, and education, to contribute to improving education in Vietnam.

**Keywords:** life, learning, education, training, the function of education, cultural education, Jiddu Krishnamurti.

**Classification code:** 1

### 1. Giới thiệu

Jiddu Krishnamurti (1895-1986) là một diễn giả, một triết gia tâm linh ở Ấn Độ. Vấn đề mà ông quan tâm là bản chất của tâm thức con người và sự tiến hóa của ý thức. Khi bàn về văn hóa giáo dục, ông có những cách tiếp cận khác lạ đáng được nghiên cứu và suy ngẫm. Ông cho rằng, nền giáo dục của nhân loại cố gắng tạo ra những con người phát triển toàn diện. Nhưng liệu thực tế có phải như vậy? Ta đã đào tạo ra những con người toàn diện thật sự hay đó là việc biến con người thành những sản phẩm của nền công nghiệp giáo dục hàng loạt. Và, nếu đó là mục tiêu của giáo dục thì sự thất bại của những mục tiêu phải chăng là cần thiết để con người thật sự còn có thể làm lại; và sự thành công của những mục tiêu trong giáo dục hiện nay phải chăng là những nấc thang đưa con người từng bước đi xuống chứ không phải đi lên theo tiêu chuẩn tối thượng của nhân tính và tự do. Đó là vấn đề chính mà Krishnamurti trăn trở khi ông bàn về giáo dục.

### 2. Nội dung

#### 2.1. Các khái niệm

“Văn hóa” (culture) là một thuật ngữ mang nhiều nghĩa và được dùng để chỉ những khái niệm có nội hàm hết sức khác nhau. “Văn hóa” có thể hiểu theo nghĩa rộng, là toàn bộ những giá trị vật chất và tinh thần do loài người sáng tạo ra, đáp ứng nhu cầu tồn tại và phát triển trong tiến trình đi lên của lịch sử, là đặc trưng của toàn bộ đời sống của loài người. Thuật ngữ “văn hóa” trở thành đối tượng nghiên cứu của một số ngành khoa học và có nhiều lĩnh vực: Văn hóa chính trị, văn hóa giáo dục, văn hóa kinh doanh, văn hóa đời sống, ... Văn hóa giáo dục có thể hiểu là toàn bộ những giá trị vật chất và tinh thần do nền giáo dục sáng tạo ra, đáp ứng nhu cầu tồn tại và phát triển trong tiến trình đi lên của xã hội.

Thuật ngữ “giáo dục”, “đào tạo” xuất hiện khá sớm trong sự phát triển của lịch sử tư tưởng của nhân loại và cùng với quá trình hoạt động thực tiễn, nó được bổ sung, phát triển

ngày càng phong phú, sâu sắc hơn. Ở phương Đông, từ “giáo dục” có gốc Hán - Việt và nó có nghĩa là chỉ bảo, dạy dỗ, nuôi dưỡng, chăm sóc. Ở phương Tây, về mặt từ nguyên, “education” trong tiếng Anh có gốc Latinh là *educatiō* (nghĩa là nuôi dưỡng, dạy dỗ). Trong từ điển Oxford nguyên bản tiếng Anh: “*A process of teaching, training and learning, especially in schools or colleges, to improve knowledge and develop skills*” (Oxford advanced learner’s dictionary (7th edition), Oxford University press, p. 467) (Giáo dục là (hệ thống, quá trình) đào tạo và hướng dẫn, nhất là trẻ em và những người trẻ tuổi trong các trường học, trường cao đẳng ... nhằm trang bị kiến thức và phát triển kỹ năng). Với cách hiểu như trên, có thể quan niệm giáo dục về bản chất là sự truyền thụ và lĩnh hội tri thức, kinh nghiệm qua các thế hệ. Như vậy ta có thể thấy rằng, có nhiều quan điểm, tư tưởng khác nhau về giáo dục. C.Mác cho rằng: “*Giáo dục là một bộ phận của kiến trúc thượng tầng, là công cụ truyền bá ý thức hệ tư tưởng, là phương tiện đào tạo con người cho xã hội, truyền bá sức mạnh tinh thần. Do vậy, giáo dục luôn mang tính giai cấp*” [1, 66]; và “*muốn thay đổi những điều kiện xã hội phải có một chế độ giáo dục thích hợp*” [2, 771].

V.I. Lênin cho rằng: “*Công việc tiến hành điện khí hóa toàn quốc chỉ có thể thực hiện trên cơ sở một nền học vấn hiện đại, nền học vấn mà thiếu nó thì chủ nghĩa cộng sản vẫn chỉ là một nguyện vọng mà thôi*” [8, 364].

Còn Chủ tịch Hồ Chí Minh: “*Thiện ác vốn chẳng phải là bản tính cố hữu. Phần lớn đều do giáo dục mà nên*” [3, 238]; “*Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu*” [4, 7]; và Người cũng đã chỉ ra mục tiêu, sứ mệnh cao quý của giáo dục: “*Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại.*” [5, 208].

Theo Từ điển tiếng Việt: “*Giáo dục là hoạt động nhằm tác động một cách có hệ thống đến sự phát triển tinh thần, thể chất của một đối tượng nào đó, làm cho đối tượng ấy dần dần có được những phẩm chất và năng lực như yêu cầu đề ra*” [10, 394].

Từ điển Bách khoa Việt Nam đưa ra quan niệm, giáo dục là: “*Quá trình đào tạo con*

*người một cách có mục đích, nhằm chuẩn bị cho con người tham gia đời sống xã hội, tham gia lao động sản xuất, nó được thực hiện bằng cách tổ chức việc truyền thụ và lĩnh hội những kinh nghiệm lịch sử - xã hội của loài người*” [6, 120].

Đảng Cộng sản Việt Nam đã đưa ra quan điểm khái quát, toàn diện và khá sâu sắc về giáo dục:

“*Giáo dục là một hiện tượng xã hội đặc biệt, là sự truyền đạt và lĩnh hội kinh nghiệm lịch sử - xã hội của các thế hệ loài người, nhằm truyền thụ những tri thức và kinh nghiệm, rèn luyện kỹ năng và lối sống, bồi dưỡng tư tưởng và đạo đức cần thiết cho đối tượng, giúp hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất, nhân cách phù hợp với mục đích, mục tiêu, chuẩn bị cho đối tượng tham gia lao động sản xuất và đời sống xã hội. Nhờ có giáo dục mà các thế hệ nối tiếp nhau phát triển, tinh hoa văn hóa dân tộc và nhân loại được kế thừa, bổ sung và trên cơ sở đó mà xã hội loài người không ngừng tiến lên*” [9, 3].

## 2.2. Quan niệm về giáo dục của Krishnamurti

### 2.2.1. Quan niệm về cuộc sống, về thực trạng của giáo dục

Theo nghĩa khái quát, cuộc sống con người là đỉnh cao của sự vận động sinh học và xã hội. Krishnamurti cho rằng: “*Cuộc sống là một cái gì đó vô cùng rộng lớn và sâu sắc, nó là một bí ẩn không giới hạn, một thế giới bao la mà chúng ta tồn tại trong đó với vai trò là con người*” [7, 8]. Cuộc sống không chỉ là một công việc, một nghề nghiệp. Cỏ cây, hoa lá, chim chóc, bầu trời trăng sao, sông suối, ... tất cả đều là cuộc sống. Cuộc sống là người giàu và người nghèo, là cuộc đấu tranh liên tục giữa các nhóm người, chủng loài và quốc gia, cuộc sống cũng là sự chiêm nghiệm thiên định. Cuộc sống là những gì ta gọi là tín ngưỡng, cuộc sống là cả những gì tiềm ẩn trong tâm hồn: Ganh tỵ, tham vọng, đố kỵ, lo sợ, thỏa mãn, ưu phiền ... Cuộc sống thực sự luôn tươi đẹp. Và ta chỉ có thể thưởng thức vẻ đẹp của nó, sự sâu sắc của nó, vẻ yêu kiều của nó khi ta thoát khỏi những ràng buộc về tín ngưỡng, các hủ tục, sự mục ruỗng của xã hội cũ ... nhờ đó có thể tự khám phá được đâu là sự thật,

nhưng ta chỉ có thể làm được điều đó khi ta thật sự tự do và khi trong lòng tồn tại cuộc cách mạng không ngừng.

Thực tế là ta đã đào tạo ra những kiến trúc sư và kỹ sư xây dựng, mà những người này đã ngày càng bê tông hoá bề mặt của quả địa cầu với tốc độ kinh hoàng, ở tất cả những lĩnh vực, ngành nghề khác nhau, giáo dục cũng đã làm ra điều tương tự. Vũ trụ cần hàng tỷ năm để kiến tạo một hành tinh xanh, từ đó mà kiến tạo sự sống, sự thông minh và rồi sự thông minh với công trạng của nền giáo dục hàng loạt đã rất nhanh chóng phục dựng tính vô cơ của hành tinh ta trong những buổi đầu sơ khởi với tất cả lý do được nêu ra là vì nhu cầu của nhân loại. Trên lĩnh vực tinh thần, ta đã đào tạo ra những nhà tư tưởng và những hệ thống giáo lý, chủ nghĩa, mà ở đó bất kỳ cá nhân nào nếu không theo một trong số những hệ thống, chủ nghĩa ấy, thì bị coi là dốt nát, vô học hoặc kẻ điên. Điều đó đã làm cho não bộ nhân loại dần bị đưa vào khuôn đúc của những tư tưởng cũ. Giáo dục thông qua đó biến những tư tưởng cũ, cách làm cũ thành uy quyền và truyền thống. Trước áp lực của uy quyền và truyền thống, mỗi chúng ta thể hiện sự kính trọng giả dối. Bản chất con người vốn không muốn giả dối. Không ai muốn dối trá với chính mình, vì thế con người muốn đấu tranh, ngay lập tức có sự xung đột với những uy quyền đã được thiết lập, con người cảm thấy sợ hãi. Có hai lựa chọn mang tính tự do, hoặc tiếp tục giả dối với chính mình hoặc dũng cảm phá bỏ, sáng tạo tư tưởng mới. Và không lâu sau đó tư tưởng mới ấy cũng lại trở thành uy quyền và truyền thống. Giáo dục bao hàm hoạt động giáo dục và tự giáo dục của mỗi người.

Dốt nát tức là một cá thể thiếu vắng sự hiểu biết nhất định với cuộc sống. Chúng ta thường cho rằng những người không có học thức là dốt nát, nhưng khi học thức của chúng ta chỉ là sự phụ thuộc vào những quyển sách, suy nghĩ của chúng ta hoàn toàn bị giới hạn bởi uy quyền của lễ thói sự hiểu biết thì có thể chúng ta đã trở thành “siêu dốt nát”. Sự tích lũy tri thức thuần túy và cho phép bản thân mình phụ thuộc những tri thức được tích lũy ấy là tai hại hơn nhiều so với việc thiếu vắng sự hiểu biết. Lịch sử nhân loại chứng minh rằng, dốt nát không đe dọa sự sinh tồn bằng sự

hiểu biết sai lầm và những định kiến.

Vậy nền giáo dục của nhân loại hiện nay đang làm gì với người học? Các bậc phụ huynh đưa con em đến trường để học. Học cái gì? Học để có thể có đủ sự hiểu biết, sống tốt về sau. Ta đều thống nhất với nhau về tính chất lý tưởng của giáo dục như thế. Theo Krishnamurti, có những trường học mà ở đó (Krishnamurti không nói cụ thể trường học nào, loại hình đào tạo nào), người trò được đào tạo để trở thành thuần thực về một lĩnh vực nghề nghiệp. Trên con đường ấy, người trò chủ yếu thu lượm những thông tin, rèn luyện những kỹ năng nghề nghiệp. Song, người trò càng hiểu biết trong lĩnh vực mà mình được đào tạo, càng thuần thực thì càng phụ thuộc vào sự hiểu biết ấy. Trong quá trình đó, người trò dần đánh mất năng lực sáng tạo.

Krishnamurti cũng cho rằng: Giáo dục hiện nay theo hướng kỹ thuật, công nghệ, tuy thành công trong việc chế tạo những robot, nhưng trong việc sáng tạo ra con người dường như nó đã thất bại. Trong khi mục đích tối thượng của giáo dục là hướng đến những con người sáng tạo thì ta chỉ tạo ra được robot hàng loạt. Những người có khả năng sáng tạo ra robot lại sợ hãi với những gì mình sáng tạo ra, cũng đau khổ và bất an trong những sáng tạo của chính mình. Vì bản thân những người có năng lực sáng tạo ấy cũng không thể trải nghiệm một đời sống tổng thể. Những người đã thu lượm những hiểu biết công nghệ để có thể tác động vào từng loại hạt cơ bản của nguyên tử, có thể can thiệp vào cấu trúc gen từng tế bào, nhưng họ không thể hiểu nổi thực chất hoạt động của quả tim nhân loại.

Krishnamurti bàn luận: Những áp lực và những xung đột bên trong con người không thể được giải quyết thông qua nền giáo dục chú trọng vào công nghệ. Chỉ có mối liên hệ dựa trên sự thấu hiểu và tình thương yêu giữa người với người mới có thể đạt đến tri thức thật sự. Mọi sự sùng bái sản phẩm của sự sáng tạo, luôn là sự chắm hết cho sáng tạo và tình yêu chân chính. Lựa chọn một nghề nghiệp theo đúng khả năng của mỗi người là cần thiết, là đúng đắn nhưng tiếp theo phải là một tổng thể của sự sống. Mục đích của giáo dục phải là tổng thể của sự sống. Những thói quen và

sự phụ thuộc vào máy móc, công nghệ giúp con người thoả mãn tại vùng đất tuyệt vời của các loại hình giải trí. Giống như chú chuột té vào hũ gạo, chú chuột luôn cảm thấy hạnh phúc bất tận và, nếu có lòng tự hào về cái tôi như con người, những chú chuột sẽ “dựng tượng” cho chú chuột đầu tiên có công rơi vào hũ gạo. Sau khi hũ gạo vơi dần, những sản phẩm của sự phóng uế, lũ chuột sẽ ăn thịt nhau và rồi chám dứt tất cả. Không ai dám chắc với ta rằng, công nghệ hiện nay không phải là “cái hũ gạo” dành cho nhân loại.

Thế thì phải có một cách nào đó để những chú chuột thật sự hưởng thụ gạo trong hũ, mà không cần phải đối diện với việc bị giam cầm trong chiếc hũ mà mình đã đào bới ngày càng sâu xuống tận đáy của nó để có thể tiến gần với nắm mồi của chính mình. Giáo dục đúng đắn phải chỉ ra cho con người “phương cách” tốt đẹp ấy. *“Giáo dục phải giúp con người trải nghiệm cái tiến trình hợp nhất của cuộc sống. Chính động thái trải nghiệm này sẽ đặt năng lực và kỹ thuật đúng chỗ của chúng”* [8, 35]. Nó giúp con người có thể tự do thật sự dựa trên sự hiểu biết tổng thể.

Để có một cuộc sống đúng nghĩa, đòi hỏi chúng ta phải có tình yêu thương, một sự suy nghĩ sáng suốt, không bị đè nặng bởi những định kiến, kết luận hay lo sợ. *Nếu chúng ta không được giáo dục cách sống một cách đúng đắn thì toàn bộ nền giáo dục sẽ trở nên vô nghĩa.* Nền giáo dục đúng nghĩa là giúp con người biết cách suy nghĩ (phương pháp) chứ không phải là suy nghĩ cái gì. Nếu biết cách suy nghĩ, nếu thực sự chúng ta có khả năng đó thì chúng ta sẽ là một con người tự do - tự do thoát khỏi mọi sự mê tín dị đoan, mọi nghi lễ ... và khi đó chúng ta mới có thể khám phá được cuộc sống thực sự. Sự tự do thực sự là trạng thái tâm hồn mà ở đó không tồn tại bất kỳ một sự lo sợ hay cưỡng chế nào, không một thôi thúc tìm kiếm sự an toàn nào. *“Sự sợ hãi ngăn chặn chúng ta hiểu cuộc sống bằng trí tuệ”* [8, 23].

### 2.2.2. Quan niệm về học tập

Với tư cách người học, có khi nào ta đặt ra vấn đề học tập có nghĩa là gì không? Tại sao lại học và học thứ gì? Ý nghĩa sâu sắc của việc học tập? Ta phải học cách đọc, cách viết, học cách ngồi yên lặng, cách vâng lời hoặc không

vâng lời, học về lịch sử, học về những ngôn ngữ cần thiết cho việc giao tiếp, học nhiều môn khác nhau, hơn thế nữa ta còn phải trau dồi một kỹ năng nào đó để tìm kiếm một công việc, nhờ đó mà có thể nuôi sống bản thân. Và khi vượt qua được các kỳ thi, có một công việc và có thể nuôi sống chính mình, hầu hết ta dường như quên hẳn việc học tập. Khi đó, việc học có thực sự kết thúc? Học không chỉ qua kinh nghiệm, sách vở; việc học qua kinh nghiệm chỉ là một quá trình hình thành nên những khuôn mẫu mới được đặt trên nền tảng là truyền thống xưa cũ, học qua sách vở ta học được những gì người ta đã viết về khoa học kỹ thuật, tìm hiểu các học thuyết ... Song việc học như vậy đã đủ? Liệu có một một trạng thái học tập khác mà tâm hồn được tự do, thoát khỏi mọi truyền thống, và không chờ đợi một kết quả nào?

Krishnamurti cho rằng (ở góc độ của người được giáo dục): Khi thực sự học tập, chúng ta sẽ tự tìm hiểu về toàn bộ cuộc sống của mình mà không học tập từ ai cả. Cuộc sống tự nó đã là một người thầy thực sự và khi đó ta ở trạng thái không ngừng học tập, mọi việc sẽ dạy ta: Chiếc lá khô trên cành, chú chim bay lượn trên bầu trời, giọt nước mắt, người giàu, người nghèo, nụ cười, tiếng khóc, ... học tập từ mọi thứ, cho nên không một ai: không một triết gia nào, không một giáo điều nào dắt dẫn chúng ta. Nhà giáo dục, các triết gia, thầy cô có hướng dẫn chúng ta tiếp thu một học thuyết, một vấn đề - thì đó chỉ là một cách đi, đúng với họ nhưng có thể không đúng với mỗi chúng ta. Cho nên *để học tập có hiệu quả phải là tự học và chính cuộc sống sẽ dạy chúng ta.* Một khi ta có một tâm hồn không ngừng học hỏi, không bao giờ đưa ra bất kỳ kết luận nào ta sẽ có một tâm hồn sáng suốt. Sự sáng suốt không chỉ là kiến thức [7, 29], nó là một cái gì đó rất tinh vi. Nó chỉ xuất hiện khi không có bất kỳ sự lo sợ nào, khi chúng ta thấu hiểu được toàn bộ sự vận hành của tâm hồn, mà là tâm hồn của chính bản thân chúng ta. Sự sáng suốt chỉ xuất hiện khi có sự hiểu biết về chính mình, và mỗi người chỉ có thể thấu hiểu được chính mình trong mối quan hệ cùng với mọi người, mọi vật, mọi ý tưởng - trong mối liên hệ phổ biến, nó cũng không

phải là thứ mà con người mưu cầu, nó chỉ xuất hiện khi không còn bất kỳ sự lo sợ nào [7, 30].

Ở góc độ của người giáo dục, ta thấy rằng, giáo dục cần có một phương pháp tổng thể để mỗi đứa trẻ sống hợp nhất và tự do. Phương pháp đó ắt hẳn sẽ đứng cảm vượt lên trên những nguyên tắc, những lý tưởng và những phương pháp cũ. Chỉ có như vậy mới có thể giúp được những cá thể tự do khỏi hoạt động tự cho mình là trung tâm riêng của cá thể ấy cùng tất cả những sợ hãi và những xung đột bên trong. Trong nền giáo dục cũ, ta luôn muốn đối tượng giáo dục (con người) phải trở thành *cái nên là*, trong khi ta không thể biết được thực chất những đối tượng giáo dục này - *cái đang là*, là gì. Điều này cũng giống như ta muốn có được những hạt lúa vào cuối mùa vụ nhưng lại gieo trồng những hạt giống mà không cần biết hạt giống ấy là lúa hay bắp. Trong giáo dục, chủ đề của mọi tranh luận và đấu tranh phải là *cái đang là* chứ không phải *cái nên là*.

Nếu ai đó muốn ta trở thành một cái gì đó trong khi họ không biết ta đang là gì, liệu như vậy là đúng đắn? Họ không có thẩm quyền để quyết định việc ta sẽ trở thành gì. Tuy vậy, ta đã tự cho mình cái thẩm quyền quyết định những thanh niên trẻ tuổi trở thành cái gì đó theo lăng kính của ta, theo kỳ vọng của ta. Ta cũng biện minh rằng mọi kỳ vọng về *cái nên là* cũng chỉ để tốt hơn cho thế hệ sau. Hãy nghiêm túc nhìn nhận, con người cần nhất là hạnh phúc và tự do, còn thực tế? Giáo dục càng khẳng định sự thành công, con người càng sợ hãi, bấn loạn, tuyệt vọng.

Giáo dục đủ tư cách quyết định con người trở thành *cái nên là* chỉ khi giáo dục ấy hiểu rõ đối tượng của mình. Chỉ có tình yêu mới có thể làm được điều này. Tình yêu tạo ra sự hiệp thông tức khắc xóa bỏ khoảng cách giữa người giáo dục và người được giáo dục. Người cha ngay lập tức hiệp thông với đứa con vài tháng tuổi của mình bằng tình yêu mà ở đó người cha đã hoàn toàn quên mất mình là một kỹ sư, một chính trị gia, ... và quên luôn mình là cha của đứa trẻ. Tình yêu đã biến câu chuyện giữa người cha và đứa trẻ trở thành cuộc đồng hành của hai người bạn và cuộc đồng hành ấy luôn có ý nghĩa cho sự phát triển hoàn hảo của trẻ

mặc dù người cha cũng không biết mình đang nói loại ngôn ngữ gì với đứa con của anh ta.

### 2.2.3. Quan niệm về chức năng của giáo dục

Nền giáo dục hiện đại trên toàn thế giới dường như quan trọng hóa quá mức kỹ thuật, chỉ quan tâm đến việc biến con người thành những cỗ máy làm việc. Nhưng một khi cuộc cách mạng Công nghiệp 4.0 tác động, các nhà máy không lồ hiện đang thuê mướn hàng ngàn công nhân rồi đây sẽ chỉ còn cần đến một vài kỹ sư, điều gì sẽ xảy ra cho những người thất nghiệp? Khi nền giáo dục còn chưa quan tâm đến vấn đề này, rắc rối của nhân loại vẫn còn tồn tại, cuộc sống của con người vẫn còn trống trải [7, 282]. Khi mà con tim còn tràn ngập những toan tính của trí não, cuộc sống của con người vẫn còn trống trải, xấu xí, mờ đục và rất ít ý nghĩa. Kiến thức khoa học kỹ thuật tuy cần thiết nhưng nó không chỉ cho ta cách giải quyết các áp lực tâm lý bên trong và các cuộc xung đột, nhất là khi tiếp thu kiến thức khoa học kỹ thuật mà không thấu hiểu toàn bộ tiến trình của cuộc sống [8, 33].

Vấn đề đặt ra, giáo dục là gì? Tại sao chúng ta lại phải được giáo dục? Phải chăng giáo dục chỉ là để chúng ta vượt qua các kỳ thi? Rồi tìm được một công việc làm, để kiếm sống? Theo Krishnamurti đó là những điều cần thiết, nhưng không phải là tất cả. Bởi vì cuộc sống không chỉ là một công việc, một nghề nghiệp; cuộc sống là một cái gì đó vô cùng rộng lớn và sâu sắc. Theo ông, "*để khám phá xem một nền giáo dục đúng đắn là gì, ta phải tra xét sâu vào toàn bộ ý nghĩa của cuộc sống*" [8, 27].

Chức năng của giáo dục là gì? Phải chăng giáo dục chỉ giúp chúng ta có được một công việc làm? Nếu thế, chúng ta mới chỉ hiểu một góc nhỏ của cuộc sống, "*chức năng của giáo dục là giúp chúng ta thấu hiểu được toàn bộ cuộc sống*" [7, 9], cùng với mọi điều bí ẩn phía sau nó, cùng với vẻ đẹp tuyệt vời của nó, cùng với những vui buồn của nó. Nói cách khác một nền giáo dục đúng đắn phải giúp con người trải nghiệm tiến trình hợp nhất của cuộc sống và khi đó năng lực, kỹ thuật sẽ được đặt đúng chỗ của chúng.

Chức năng của giáo dục còn giúp chúng ta có được trí thông minh để giải quyết tất cả những rắc rối của cuộc sống [7,10]. Giáo dục không phải để bắt chước noi theo mà là để khám phá, để luôn là chính mình, việc rập khuôn theo những gì xã hội, cha mẹ hoặc thầy cô hướng dẫn là việc dễ dàng và là lối sống khá an toàn, nhưng đó không phải là toàn bộ cuộc sống. Một trong những chức năng của giáo dục là tạo ra giá trị mới, có như vậy mới đánh thức trí thông minh của người học [8, 40]. Chức năng của giáo dục giúp chúng ta thấu hiểu được toàn bộ cuộc sống, nhằm giúp chúng ta có thể sống tự do và không lo sợ. Song để có thể tạo ra một môi trường mà ở đó không có bất kỳ sự lo sợ nào thì mỗi người trong chúng ta, và chính những nhà sư phạm cần phải suy nghĩ nhiều và thật nghiêm túc về vấn đề này. Giáo dục phải giúp chúng ta khám phá các giá trị bền vững, phá bỏ các rào cản quốc gia và xã hội; tạo ra những con người “*có trí não hợp nhất thoát khỏi sợ hãi, ..., như vậy mới có thể có hòa bình bền vững*” [8, 29].

Từ quan điểm của Krishnamurti, theo chúng tôi giáo dục đúng nghĩa là giúp đỡ cá nhân trưởng thành, bản lĩnh và tự do, hoàn toàn nảy nở trong tình yêu và tính thiện. Chức năng thực sự của giáo dục không chỉ giúp con người tự giải thoát được chính mình mà còn giúp chúng ta thấu hiểu được toàn bộ cuộc sống hàng ngày, nhờ đó chúng ta có thể phát triển trong sự tự do và tạo ra một thế giới mới hợp lý hơn. Để làm được điều đó, “*nhà giáo dục phải tự thấu hiểu chính mình, thay vì dựa trên những tín điều*” [8, 40]. Chính vì vậy mà giáo dục phải là một quá trình giáo dục cả nhà sư phạm lẫn người được giáo dục - học sinh, sinh viên, ... Chính “*Krishnamurti đã thể hiện rất rõ vai trò người thầy đầy trách nhiệm: nói và làm hoàn toàn dựa trên Sự Thật và Tự Do*” [8, 17]. “*Chức năng cao nhất của giáo dục là đào tạo một cá nhân hợp nhất đủ sức xử lý cuộc sống như một toàn thể nguyên vẹn*” [8, 39]. Nếu tiếp tục theo đuổi một khuôn mẫu lý tưởng của hành động, giáo dục không thể tạo ra sự hợp nhất. Khi giáo viên bám vào khuôn mẫu lý tưởng, thời khắc ấy tình yêu không còn nữa, họ trở thành những trí óc cần côi và những trái tim khô khan.

“*Một chức năng khác của giáo dục là tạo*

*ra những giá trị mới*” [8, 40]. Muốn sáng tạo được phải có sự thông minh. Khi giáo dục cố gắng làm cho con người tuân phục những lý tưởng, tức là quy định con người mà không làm thức dậy sự thông minh ở con người. Và khi ra đời, sống với một thế giới đầy hỗn loạn và xung đột, những khuôn mẫu lý tưởng trở nên xa lạ và vô dụng, con người tiếp tục bất loạn, sợ hãi và không thông minh để có thể nhận thức rõ và giải quyết được cục diện.

Thế nên, theo Krishnamurti, người thầy phải trao tất cả phương pháp suy nghĩ, tình yêu thương và sự chăm sóc của mình nhằm kiến tạo môi trường sáng tạo đúng đắn, kiến tạo sự tiến triển không ngừng của trí tuệ mà ở đó, học trò khi lớn lên sẽ thông minh giải quyết những vấn đề của cuộc sống. “*Nhưng muốn thực hiện việc này, người giáo dục phải tự hiểu rõ chính mình thay vì y lại vào những học thuyết, những hệ thống và những niềm tin*” [8, 40].

#### 2.2.4. Quan niệm về vai trò của người thầy trong giáo dục

Với người thầy, sự thông minh quan trọng hơn là sự hiểu biết của bản thân. Kiến thức của người dạy cần thiết nhưng nó chỉ là *cái đã là*. Giáo dục là đi vào *cái đang là*. Chỉ có thông minh mới có thể làm điều này. Với sự thông minh và sự ân cần của người thầy là cơ sở của mối liên hệ hiểu biết lẫn nhau giữa thầy và trò. Một khi thông minh và ân cần, người thầy sẽ có thể sử dụng hiệu quả một phương pháp giáo dục cụ thể mà không tạo ra sự phân mảnh trong kết quả nhận thức của người học.

Sai lầm lớn nhất của người dạy là coi những lý tưởng tương lai, những *cái nên là* quan trọng hơn người học - *cái đang là*. Vì lý tưởng là sự thoả mãn tuyệt vời cho mọi nhu cầu thành công trong giáo dục. Đó là một cái bẫy dẫn dụ mọi người thầy sẵn sàng loại trừ tình yêu thương ra khỏi môi trường giáo dục.

Nhưng nếu là người thầy đúng đắn, chúng ta sẽ nghiêm túc học *cái đang là*, tìm hiểu chính học trò của mình một cách thông minh và ân cần. Người thầy chân chính luôn hiểu rằng, trong mối liên hệ của mình với học trò, họ không làm việc với những dụng cụ máy móc, mà là với những con người đang sống, dễ bị ảnh hưởng, hay thay đổi, nhạy cảm, sợ sệt, dễ xúc động; và muốn xây dựng tốt mối

liên hệ trong hoạt động giáo dục, người thầy phải có sự hiểu biết sâu sắc, toàn diện cuộc sống, có đầy đủ sức mạnh của sự kiên nhẫn và tình yêu thương. Giáo dục giúp người học vượt lên, thoát khỏi tình trạng bị quy định của quá khứ và hiện tại. Bản thân người thầy cũng là kết quả của quá khứ lẫn hiện tại. Người thầy cũng đã bị quy định bởi quá khứ (với những tri thức, tập quán, truyền thống cũ). Vậy, nếu người thầy truyền tải nền quá khứ bị quy định của mình cho người học thì kết quả cũng chỉ là thay thế cái bị quy định này bởi cái bị quy định khác. Giáo dục đúng đắn đòi hỏi một sự thay đổi căn bản. Người thầy phải là người hiểu rõ tình trạng bị quy định của chính mình và đã thực sự được tự do, thoát khỏi sự quy định đó.

Hàng trăm năm nay, những con người có giáo dục đã luôn tạo ra “các vấn đề”. Những nhà giáo dục tiếp tục kêu gọi sự đổi mới nhưng kết quả chỉ có thể tạo ra những con người tuân phục vào xã hội; kể cả những con người “nổi loạn” sẽ phản ánh một sự tuân phục khác mà xã hội vốn đã khuyến khích. Mục đích của giáo dục đúng đắn là phải tạo ra sự tự do cá thể với tình yêu thương và sự tốt lành. Ngoài giáo dục đúng đắn, mọi sự tuân phục và kỳ vọng tương lai đều không thể trao tặng sự tự do này cho con người.

Cơ chế của giáo dục đúng đắn là người thầy đã thấy bản chất bên trong của sự tự do, đứng cảm nhìn nhận và giúp đỡ mỗi cá nhân người học theo sát, hiểu rõ những áp đặt và những giá trị được chiếu rọi ở người học. Người thầy phải giúp trò nhận biết những ảnh hưởng bị quy định quanh họ, những ham muốn riêng tư và không riêng tư, những cái có thể giới hạn cái trí và nuôi dưỡng sự sợ hãi; giúp người trò phân biệt được nhu cầu thành công và khao khát thành tựu bên trong người trò, rằng nhu cầu thành công là chính đáng, nhưng khao khát thành tựu có thể là “nguồn cơn của đau khổ và xung đột”.

Cuộc sống tuy không vĩnh cửu nhưng những giá trị của cuộc sống là vĩnh cửu với chính con người. Sự hỗn loạn trong thế giới phản ánh sự hỗn loạn nội tại của con người đang sống trong thế giới ấy. Con người có lúc đã không hiểu rõ chính mình và vì thế đã

“đánh mất” những giá trị vĩnh cửu hoặc chưa từng xây dựng được những giá trị vĩnh cửu. Giáo dục trước đây đã không giúp con người hiểu rõ chính mình nên con người không thể kiến tạo những giá trị vĩnh cửu và cũng không giữ được những giá trị vĩnh cửu của cuộc sống. Mỗi con người trong thực trạng đó luôn được hứa hẹn hay được trao tặng một sự “tự do giả tạo”. Đòi lại con người phải tuân phục và chấp nhận những gì đang tồn tại.

Trong cuộc sống, có một số người không tuân phục, họ “nổi loạn” với hy vọng có thể làm bùng sáng ý nghĩa của giáo dục đúng đắn. Điều này cũng vô tình đẩy giáo dục vào bế tắc và xung đột. Nhà giáo đúng đắn sẽ nhận biết bản chất xung đột của cái trí chứa đựng sự nổi loạn. Họ hiểu rằng chỉ có thể làm thức dậy ở trong mỗi cá thể về ý thức không tuân phục mới có thể giải quyết được vấn đề, nhưng không phải là “cổ xúy cho sự nổi loạn”.

Một mai còn chắc chắn rằng, nền giáo dục đúng đắn không thể sáng tạo một liên hệ tốt đẹp hơn giữa người và người; nhân loại còn tự lừa dối chính mình rằng, tình trạng bị quy định sẽ dẫn đến thông minh và hạnh phúc, chúng ta vẫn sẽ ngồi im và không hành động gì.

Krishnamurti chỉ cho chúng ta thấy rằng, nếu ta không tự nguyện sáng tạo một thay đổi căn bản trong giáo dục, ta sẽ phải chịu trách nhiệm trực tiếp cho sự tiếp tục của hỗn loạn và đau khổ; và cuối cùng khi “cách mạng đẫm máu” và tàn nhẫn nào đó xảy ra, chắc chắn nó sẽ chỉ trao cơ hội cho một nhóm người bất lương, trục lợi. *“Chính người lớn phải đứng ra chịu trách nhiệm về cuộc khủng hoảng kinh tế và đạo đức phổ biến hiện nay; và một trong những chỗ yếu bất hạnh nhất của ta là ta muốn người khác làm thay ta và thay đổi dòng đời của cuộc sống. Ta chờ những người khác đứng lên làm cuộc cách mạng và xây dựng lại cái mới, còn ta thì giữ thế bất động cho đến khi nào ta biết chắc kết quả”* [8, 60].

*“Tuân thủ, rập khuôn, bắt chước và vâng lời không có chỗ đứng trong giáo dục chân chính”* [8, 48] Krishnamurti cho rằng, giáo dục đúng đắn phải là hướng đến tự do và sự thông minh của người học. Tiềm ẩn trong giáo dục đúng đắn là sự vun vén của tự do và thông minh, mà không thể xảy ra nếu có bất kỳ hình

thức nào mang tính ép buộc, cùng những sợ hãi của nó.

Krishnamurti cho rằng, giáo dục mà yêu cầu sự tuân phục và vâng lời chỉ là giáo dục không đúng đắn. Điều này không có nghĩa Krishnamurti phủ nhận sự cần thiết của tôn trọng trong giáo dục, thậm chí ông nhấn mạnh sự quan trọng của tuân phục và vâng lời, nhưng buộc phải trên cơ sở của tình thương yêu và tôn trọng lẫn nhau giữa thầy và trò. Bản chất của tôn trọng là quan hệ hai chiều. Khi người thầy đánh mất lòng tôn trọng của mình đối với học trò tất yếu chỉ còn là đòi hỏi về sự tuân phục và vâng lời ở học trò. Khi ta đánh mất sự tôn trọng, thậm chí có thái độ khinh miệt với một người ăn mày thì mọi sự kính trọng của người ăn mày ấy đối với ta sẽ chỉ làm cho chúng ta cảm thấy hổ thẹn. Khi hổ thẹn ta tìm cách chạy trốn thái độ tôn trọng ấy. Ta đòi hỏi những người ăn mày cần tuân thủ một khoảng cách nhất định. Với học trò, khi thực trạng này xảy ra, thường ta sẽ yêu cầu học trò tuân phục và nghe lời.

Thông minh là sự hiểu rõ về cái cốt lõi, và muốn hiểu rõ cái cốt lõi phải có sự tự do thoát khỏi những trở ngại đó, mà ở đó cái trí chiếu rọi trong sự tìm kiếm an toàn và thanh thân riêng của nó. Thông minh trong trường hợp này cũng có thể hiểu là vắng mặt sự sợ hãi. Sự sợ hãi là trạng thái phát sinh khi cái trí của con người tìm kiếm sự an toàn. Trong cuộc sống, để an toàn, con người xây dựng các mối liên hệ, xây dựng và tham gia các tổ chức và khi những con người được tổ chức, trong bất kỳ cách nào, sự nhận biết và thông minh nhạy bén dễ bị hủy diệt. Nhiệm vụ của giáo dục là giúp con người vun vén những liên hệ đúng đắn vì liên hệ đúng đắn là môi trường khởi tạo tự do và thanh thân.

Sự dốt nát còn là không hiểu rõ về những phương cách của cái tôi, và sự dốt nát này không thể xóa sạch bởi những hoạt động và những đổi mới bên ngoài; nó có thể được xóa sạch chỉ bằng sự nhận biết được những chuyển động và những phản ứng của cái tôi trong tất cả những liên hệ của nó. Theo Krishnamurti, bản chất con người không chỉ bị quy định bởi các quan hệ xã hội, bản chất con người còn chịu sự quy định bởi chính con người. Nói

cách khác, sự tồn tại của mỗi người cũng chính là môi trường hình thành nhân cách của chính con người. Khi ta tồn tại gắn với môi trường của chính mình lúc đó ta không thể tồn tại như là một môi trường tổng thể. Với tư cách người thầy, ta là một môi trường, song với tư cách người học ta là một môi trường khác, với tư cách một kỹ sư ta là một môi trường khác nữa, ...; cái tôi bị quy định bởi những thực thể này, với những ham muốn, những chuẩn mực riêng biệt, tạo nên sự phân cách và xung đột.

Krishnamurti cho rằng, triết học và tôn giáo cũng đã giúp rất nhiều cho giáo dục trong việc đề ra những phương cách để đạt đến chân lý hay Thượng đế. Nhưng giáo dục chưa bao giờ sử dụng một cách tổng thể mà chỉ sử dụng một phương cách cụ thể, nó mới chỉ góp phần làm nên cái tôi và tiếp tục tạo nên sự phân cách. Giáo dục đáng ra phải dạy cho con người cách suy nghĩ để tìm ra những vấn đề của cuộc sống và các phương cách mới để giải quyết nhưng thông qua uy quyền của tri thức, giáo dục ngầm ép con người chỉ suy nghĩ những vấn đề mà nó muốn. Việc sử dụng những phương cách cụ thể, phân mảnh, giáo dục mới chỉ dừng ở giáo dục sự sợ hãi.

Theo Krishnamurti, có hai dạng sự sợ hãi, sợ nhận biết được và sợ không thể nhận biết. Sự sợ hãi nhận biết được là bởi con người còn có thể chịu đựng và vượt qua được. Con người có thể đối diện với nó bằng các kinh nghiệm của mình. Nhưng có những sợ hãi không thể nhận biết là do ta khó có thể chấp nhận và thường che lấp nó hoặc trốn chạy nó. Nhưng nó vẫn ẩn tàng và thỉnh thoảng xuất hiện trong những giấc mơ, nó gây ra sự xung đột và thậm chí phá hoại nội tâm con người còn khủng khiếp hơn những sợ hãi nhận biết được. Giáo dục phải giúp con người nhìn thấu tất cả những sợ hãi. Theo Krishnamurti, giáo dục hiện nay dạy con người cách vượt qua sự sợ hãi bằng việc chấp nhận uy quyền để mưu cầu an toàn, thanh thân và yên bình. Kẻ tạo ra uy quyền cũng sợ hãi người khác không sợ mình, không tuân phục đối trá và cả sự chấp nhận những tuân phục đối trá. Thực trạng của giáo dục hiện nay đã đẩy con người của hiện thực thành những vai diễn hoàn toàn xuyên tạc nội dung, bản chất thực

của đời sống.

### 3. Kết luận

Qua tìm hiểu nội dung tư tưởng của Krishnamurti về giáo dục, nhóm tác giả hệ thống những mặt tích cực và hạn chế trong tư tưởng của ông như sau:

Về mặt tích cực:

*Một là*, mục tiêu mà giáo dục hướng đến là “cái đang là” chứ không phải “cái đã là” hay “cái nên là”. Điều này giúp con người thức tỉnh, bám sát vào thực tiễn, không mơ mộng viễn vông cũng không hoài cổ, tự phụ trong nhận thức;

*Hai là*, mục đích của giáo dục là đào tạo con người toàn diện, vừa có thể nắm bắt toàn bộ chân lý cuộc sống vừa có thể sống tốt cho bản thân mình và phụng sự cộng đồng;

*Ba là*, chủ trương về tình thân tự giáo dục của cả người trò và người thầy;

*Bốn là*, nhấn mạnh vai trò của tình yêu thương trong giáo dục. Tương tác giữa người dạy và người học dựa trên sự thông minh và tình yêu thương. Dần xóa bỏ ranh giới giữa người dạy và người học - ranh giới hiểu biết. Tình yêu thương giúp con người nhạy cảm, tinh tế nắm bắt những vấn đề của cuộc sống;

*Năm là*, xây dựng quan hệ bình đẳng giữa thầy và trò một cách thực sự cả tâm thức bên trong, hành vi bên ngoài của mỗi người. Thầy đối với trò là xem trọng và thương yêu. Trò đối với thầy là kính trọng và yêu thương.

Về hạn chế:

*Thứ nhất là*, trong tư tưởng giáo dục Krishnamurti, việc lý tưởng hoá nền giáo dục có thể tạo ra những con người toàn diện ngay lập tức ít nhiều mang tính chất không tưởng, vì giáo dục là một quá trình.

Chủ trương tự giáo dục của Krishnamurti tuy rất giá trị, nhưng chỉ dành cho những người có nền tảng tri thức cao và khả năng nhận thức tốt. Còn đối với đa số thanh niên, đặc biệt là thanh niên ở những quốc gia có nền giáo dục chưa phát triển, mục tiêu và mục đích giáo dục của Krishnamurti khó có thể thể đạt tới sự toàn vẹn;

*Thứ hai là*, Krishnamurti nhấn mạnh yếu tố “cái đang là” tuy không sai nhưng việc phủ

nhận yếu tố “cái đã là” và “cái nên là” là không thoả đáng. Phủ nhận “cái đã là” sẽ làm cho người dạy và người học có thể lơ là những mặt tích cực của truyền thống để vấp phải những con đường tư tưởng cũ lạc hậu thậm chí nhầm tưởng cái đã có như cái mới, thiếu tính kế thừa trong hoạt động học tập, nghiên cứu; phủ nhận “cái nên là” có thể làm cho nhiều người mất đi mục tiêu động lực phấn đấu, thanh niên không còn mạnh mẽ dần thân để trở thành hình tượng tốt đẹp, cá nhân tiêu biểu sự cầu tiến;

*Thứ ba là*, Krishnamurti nhấn mạnh yếu tố tự giác và phủ nhận vai trò của các tổ chức quản lý cũng như sự kỷ luật trong giáo dục. Con người là sản phẩm của xã hội với văn hoá khác nhau và trình độ, khả năng nhận thức khác nhau. Trong nhiều trường hợp, sự kỷ luật và công tác tổ chức quản lý đóng vai trò quan trọng trong sự thành công hay thất bại trong việc đào tạo con người toàn diện.

Từ sự phân tích các quan điểm khác nhau về giáo dục, tham khảo, chất lọc quan niệm của Krishnamurti, theo nhóm: Giáo dục là một hiện tượng xã hội đặc biệt, là quá trình truyền đạt, lĩnh hội tri thức và kinh nghiệm lịch sử - xã hội qua các thế hệ tiếp nối nhau trong lịch sử, nhằm bồi dưỡng, phát triển phẩm chất và năng lực sáng tạo của mỗi con người, chuẩn bị cho họ tham gia vào quá trình lao động sản xuất và đời sống xã hội. Cuộc sống tự nó đã là một người thầy thực sự, giáo dục giúp ta thấu hiểu được toàn bộ cuộc sống hàng ngày. Giáo dục chân chính là đánh thức trí thông minh sáng tạo hay trí tuệ, khuyến khích bồi dưỡng cuộc sống hợp nhất, nhằm tạo ra một nền văn hóa mới và một thế giới hòa bình □

### Tài liệu tham khảo

- [1] C. Mác và Ph. Ăngghen (1995), Toàn tập, tập 3, NXB Chính trị quốc gia;
- [2] C. Mác và Ph. Ăngghen (1994), Toàn tập, tập 16, NXB Chính trị quốc gia;
- [3] Hồ Chí Minh (2000), Toàn tập, tập 3, NXB Chính trị quốc gia;
- [4] Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 4, NXB Chính trị quốc gia;
- [5] Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 6, NXB Chính trị quốc gia;

- [6] Hội đồng quốc gia chỉ đạo biên soạn (2002), *Từ điển Bách khoa Việt Nam - Tập 2*, Trung tâm biên soạn Từ điển Bách khoa Việt Nam;
- [7] Krishnamurti (2016), *Chiêm nghiệm về cuộc đời*, NXB Hồng Đức;
- [8] Krishnamurti(2010), *Giáo dục và ý nghĩa cuộc sống*, Đào Hữu Nghĩa dịch, Nxb. Thời Đại, Hà Nội;
- [9] V.I. Lênin (1987), *Toàn tập, tập 41*, NXB Chính trị quốc gia;
- [10] *Văn kiện của Đảng và Nhà nước về giáo dục (1975 - 1984)*, NXB Chính trị quốc gia;
- [11] Viện Ngôn ngữ học (2003), *Từ điển học*, NXB Đà Nẵng.

**Ngày nhận bài: 06/04/2021**

**Ngày chuyển phản biện: 09/04/2021**

**Ngày hoàn thành sửa bài: 03/05/2021**

**Ngày chấp nhận đăng: 10/05/2021**